

ĐỀ ÔN TẬP HÈ TOÁN 2

ĐỀ SỐ 3

I. TRẮC NGHIỆM (Chọn chữ cái trước câu trả lời đúng)

Câu 1: Số liền trước của số lớn nhất có ba chữ số là:

- A. 998 B. 999 C. 1 000 D. 997

Câu 2: Số gồm 3 trăm, 0 chục và 9 đơn vị được viết là:

- A. 39 B. 309 C. 390 D. 930

Câu 3: Đồng hồ sau chỉ mấy giờ:



- A. 8 giờ 30 phút B. 9 giờ 45 phút C. 9 giờ kém 15 phút D. 8 giờ kém 15 phút

Câu 4: Hình thích hợp đặt vào dấu ? là:



- A. Khối trụ B. Khối cầu C. Khối hộp chữ nhật D. Khối lập phương

Câu 5: Có 16 chùm nho để vào các giỏ, mỗi giỏ có 2 chùm nho. Hỏi có bao nhiêu chiếc giỏ?

- A. 6 chiếc B. 7 chiếc C. 8 chiếc D. 9 chiếc

Câu 6: Bạn An gấp được 42 chiếc thuyền, bạn Linh gấp được nhiều hơn bạn An 19 chiếc thuyền.

Hỏi bạn Linh gấp được bao nhiêu chiếc thuyền?

- A. 51 chiếc B. 61 chiếc C. 52 chiếc D. 62 chiếc

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$$176 + 25$$

$$335 + 581$$

$$768 - 456$$

$$965 - 428$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$3 \text{ m} = \dots\dots \text{ dm}$$

$$2 \text{ 000 m} = \dots\dots \text{ km}$$

$$15 \text{ dm } 6 \text{ cm} = \dots\dots \text{ cm}$$

$$5 \text{ m } 21 \text{ dm} = \dots\dots \text{ dm}$$

Câu 3: Có một mảnh vải hoa. Sau khi mẹ lấy 6dm đi may túi thì mảnh vải còn lại 35cm. Hỏi lúc đầu mảnh vải đó dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

.....
.....
.....

Câu 4: Một trang trại chăn nuôi có 450 con gà mái. Số gà mái nhiều hơn số gà trống là 180 con. Hỏi trang trại chăn nuôi đó có bao nhiêu con gà trống?

.....
.....
.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Số liền trước của số lớn nhất có ba chữ số là:

- A. 998 B. 999 A. 1 000 B. 997

Phương pháp

Số liền trước của một số thì bé hơn số đó 1 đơn vị.

Cách giải

Số lớn nhất có ba chữ số 999.

Vậy số liền trước của số lớn nhất có ba chữ số là 998.

Đáp án: A

Câu 2: Số gồm 3 trăm, 0 chục và 9 đơn vị được viết là:

- A. 39 B. 309 C. 390 D. 930

Phương pháp

Viết số lần lượt từ hàng trăm, hàng chục, đến hàng đơn vị.

Cách giải

Số gồm 3 trăm, 0 chục và 9 đơn vị được viết là: 309.

Đáp án: B

Câu 3: Đồng hồ sau chỉ mấy giờ:



- A. 8 giờ 30 phút B. 9 giờ 45 phút C. 9 giờ kém 15 phút D. 8 giờ kém 15 phút

Phương pháp

Quan sát hình ảnh để xác định thời gian trên đồng hồ

Cách giải

Đồng hồ chỉ 8 giờ 45 phút hay 9 giờ kém 15 phút.

Đáp án: C

Câu 4: Hình thích hợp đặt vào dấu ? là:



- A. Khối trụ B. Khối cầu C. Khối hộp chữ nhật D. Khối lập phương

Phương pháp

Tìm quy luật sắp xếp các hình rồi chọn đáp án thích hợp.

Cách giải

Các hình trên được sắp xếp theo thứ tự: khối cầu, khối trụ, khối hộp chữ nhật, khối cầu, khối trụ, khối hộp chữ nhật, ...

Vậy hình thích hợp đặt vào dấu ? là khối trụ.

Đáp án: B

Câu 5: Có 16 chùm nho để vào các giỏ, mỗi giỏ có 2 chùm nho. Hỏi có bao nhiêu chiếc giỏ?

- A. 6 chiếc B. 7 chiếc C. 8 chiếc D. 9 chiếc

Phương pháp

Số chiếc giỏ = Số chùm nho : số chùm nho trong mỗi giỏ

Cách giải

Có số chiếc giỏ là: $16 : 2 = 8$ (chiếc)

Đáp án: C

Câu 6: Bạn An gấp được 42 chiếc thuyền, bạn Linh gấp được nhiều hơn bạn An 19 chiếc thuyền.

Hỏi bạn Linh gấp được bao nhiêu chiếc thuyền?

- A. 51 chiếc B. 61 chiếc C. 52 chiếc D. 62 chiếc

Phương pháp

Số chiếc thuyền Linh gấp được = Số chiếc thuyền An gấp + 19 chiếc

Cách giải

Bạn Linh gấp được số chiếc thuyền là: $42 + 19 = 61$ (chiếc thuyền)

Đáp án: B**II. TỰ LUẬN**

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$$176 + 25$$

$$335 + 581$$

$$768 - 456$$

$$965 - 428$$

Phương pháp

- Đặt tính sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau
- Cộng hoặc trừ lần lượt từ phải sang trái

Cách giải

$$\begin{array}{r} 176 \\ + 25 \\ \hline 201 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 335 \\ + 581 \\ \hline 916 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 768 \\ - 456 \\ \hline 312 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 965 \\ - 428 \\ \hline 537 \end{array}$$

Câu 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$3 \text{ m} = \dots\dots \text{ dm}$$

$$2 \text{ 000 m} = \dots\dots \text{ km}$$

$$15\text{dm } 6\text{cm} = \dots\dots \text{ cm}$$

$$5\text{m } 21\text{dm} = \dots\dots \text{ dm}$$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi:

$$1 \text{ dm} = 10 \text{ cm} ; 1 \text{ m} = 10 \text{ dm}$$

Cách giải

$$3 \text{ m} = 30 \text{ dm}$$

$$2 \text{ 000 m} = 2 \text{ km}$$

$$15\text{dm } 6\text{cm} = 156 \text{ cm}$$

$$5\text{m } 21\text{dm} = 71 \text{ dm}$$

Câu 3: Có một mảnh vải hoa. Sau khi mẹ lấy 6dm đi may túi thì mảnh vải còn lại 35cm. Hỏi lúc đầu mảnh vải đó dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

Phương pháp

Bước 1: Đổi 6 dm sang đơn vị cm

Bước 2. Tìm chiều dài tấm vải lúc đầu

Cách giải

$$\text{Đổi: } 6 \text{ dm} = 60 \text{ cm}$$

Lúc đầu mảnh vải đó dài số xăng-ti-mét là:

$$60 + 35 = 95 \text{ (cm)}$$

$$\text{Đáp số: } 95 \text{ cm}$$

Câu 4: Một trang trại chăn nuôi có 450 con gà mái. Số gà mái nhiều hơn số gà trống là 180 con.

Hỏi trang trại chăn nuôi đó có bao nhiêu con gà trống?

Phương pháp

$$\text{Số gà trống} = \text{số gà mái} - 180 \text{ con}$$

Cách giải

Trang trại chăn nuôi đó có số con gà trống là:

$$450 - 180 = 270 \text{ (con)}$$

$$\text{Đáp số: } 270 \text{ con gà trống}$$